



Thư Mùa Giáng Sinh 2015 của Viện phụ cả Dòng Xi-tô

Thương xót như Cha

Roma, 8 tháng mười hai 2015
Lễ trọng Đức Mẹ Vô Nhiễm

Anh chị em rất thân mến!

Tôi viết cho anh chị em lá thư Giáng sinh này vào đúng dịp khai mạc Năm Thánh Lòng Thương Xót, và tôi xin được hiệp nhất với mỗi người anh chị em, và cùng với anh chị em hiệp nhất với Đức Thánh Cha và toàn thể Giáo Hội trong ước muốn sống cách mãnh liệt “năm Hồng Ân của Chúa” (Lc 4,19).

Kinh nghiệm về ân sủng trong tình hiệp nhất

Thánh Bê-na-đô viết trong một Bài Giảng: “tất cả chúng ta thường than rằng mình thiếu ân sủng; nhưng có lẽ đúng hơn phải nói là ân sủng than rằng chúng ta quên lãng ân sủng” (*De diversis*, 17,1). Vâng, thường thì chúng ta quên ân sủng Chúa vì chúng ta không đón nhận, không để cho ân sủng đong đầy chúng ta. Và chúng ta quan niệm ân sủng như một kho tàng Thiên Chúa canh giữ kỹ càng và chỉ cho nhỏ giọt nếu chúng ta xứng đáng. Nhưng trong kinh thánh ân sủng đồng nhất với lòng thương xót, và trong Đức Ki-tô, điều này được mạc khải và được diễn tả qua ước muốn của Thiên Chúa là đổ tràn ân sủng trên chúng ta như “những mạch nước hằng sống” trong nguồn ân Chúa Thánh Thần (x. Ga 7,38-39).

Với tâm tình tri ân sống động, tôi nghĩ tới kinh nghiệm mà tôi và các Bê Trên đã trải qua trong dịp Đại Hội vừa qua. Chúng tôi đã nghiệm thấy tình hiệp nhất nơi nhau và với nhau, cũng như khát khao hiệp thông vượt qua những khả năng và những ý hướng cá nhân. Tôi hiểu rằng nếu Thiên Chúa cho chúng tôi kinh nghiệm ấy trong dịp này là vì Người ước mong tiếp tục công trình ân sủng giữa chúng tôi và qua chúng tôi. Giờ đây nhiệm vụ chúng tôi là không lãng quên ân sủng này, và hãy để ân sủng đó tuôn chảy trong toàn dòng và trong tất cả mọi người và trong những hoàn cảnh Chúa uỷ thác cho chúng tôi.

Nhưng để không sống cảm thức và trách nhiệm này cách vô ích, tốt nhất chúng tôi cùng tự hỏi: chúng tôi đã sống khoảnh khắc đặc biệt của ân sủng trong Đại Hội bằng cách nào? Trong những ngày đó, điều gì làm chúng tôi ngạc nhiên và hân hoan nhất? Chắc chắn không phải là tình hình mỏng manh, bất ổn của các cộng đoàn đang phải đối đầu với những khó khăn ngày càng nặng nề. Tôi nghĩ rằng điều thật sự làm chúng tôi ngạc nhiên và hân hoan nhất trong Đại Hội đó là ơn hiệp nhất. Chúng tôi đã cảm nghiệm sự hiệp thông huynh đệ sâu xa nhất giữa những khác biệt giữa chúng tôi với những nỗ lực của tất cả mọi người. Chúng tôi đã cảm nghiệm sự hiện diện của Thiên Chúa giữa chúng tôi, Đấng ban cho chúng tôi Thần Khí của Người, tình yêu của Người, lòng thương xót của Người. Chính kinh nghiệm này đem lại cho chúng tôi niềm vui, bình an và can đảm để tiếp tục với sự tín thác và cùng nhau lên đường.

Đặc sủng là sự hiệp thông

Thông thường thì chúng ta rút gọn sự hiểu biết về đặc sủng của một gia đình tu trì như là những điều người ta làm hoặc phải làm, hoặc cách thức họ sống hoặc buộc phải sống. Hay ta nghĩ đặc sủng như một hồng ân được nhận và chỉ được sống hoàn hảo trong quá khứ, bởi những vị đi trước chúng ta như những vị sáng lập, những vị thánh, còn chúng ta cảm thấy bất xứng trước những vị cha anh hoàn hảo như thế. Có lẽ sẽ ích lợi và phong phú hơn nhiều nếu chúng ta nhận thức rằng ơn gọi như một sự hiệp nhất, nghĩa là như nơi hiệp thông huynh đệ, nơi Thiên Chúa gọi chúng ta để chúng ta đến tham dự. Đặc sủng là “một đại gia đình”, một cộng đoàn những con người bước theo Đức Ki-tô nhờ Chúa Thánh Thần. Như thế chúng ta trung thành với sự hiệp nhất giữa chúng ta trong Đức Ki-tô, sự hiệp nhất là ân sủng của Thánh Thần. Trong sự hiệp nhất này, mọi gia đình phải suy nghĩ và nhập thể vào mầu nhiệm của Giáo Hội: “đồng đạo tín hữu chỉ có một lòng, một tinh thần” (Cv 4,32).

Cho nên, chúng ta biết rằng điều đòi hỏi chúng ta tiếp tục đào sâu kinh nghiệm của Đại Hội chính là lòng trung thành với sự hiệp nhất giữa chúng ta với nhau, sự hiệp nhất mà Thiên Chúa ban cho chúng ta và đề nghị chúng ta sống.

Dấn thân ưu tiên này không khép kín chúng ta lại với nhau. Thật sự, tôi nhận thấy rằng các cộng đoàn càng hiệp nhất trong Đức Ki-tô, chứ không phải hiệp thông cách hình thức, bề mặt, thì càng là những cộng đoàn truyền giáo, càng toả sáng. Trong sự hiệp nhất này, chắc chắn phản chiếu mầu nhiệm vô hạn của Chúa Ba Ngôi, nơi Người “chúng ta sống, hoạt động và hiện hữu” (Cv 17,28). Không có sự hiệp nhất nào vừa sâu sắc vừa toả sáng hơn sự hiệp nhất của Ba Ngôi Thiên Chúa. Mầu nhiệm này được thể hiện trong chúng ta và giữa chúng ta nhờ ân sủng. Đón nhận hồng ân hiệp nhất toả sáng trong đức ái là nhiệm vụ lớn lao của ơn gọi Ki-tô hữu và ơn gọi đan tu. Một cộng đoàn chia rẽ, một Dòng tu chia rẽ, một Giáo Hội chia rẽ, thì càng trở nên mờ tối, thiếu ánh sáng, kém phong phú trong phục vụ và yêu thương con người.

Vì thế, năm thánh Lòng Thương Xót khai mạc sau Đại Hội vài tuần là một cơ hội quan trọng mà Giáo Hội trao ban cho chúng ta để chúng ta đào sâu kinh nghiệm này. Vun xới tình hiệp thông giữa chúng ta, trong các cộng đoàn và giữa các cộng đoàn với nhau, là một dấn thân đòi hỏi chúng ta không được lãng quên ân sủng mà Chúa mong muốn quang toả nơi chúng ta và qua chúng ta.

Trách nhiệm hoà giải

Thật vậy, lòng Thương Xót Chúa phản chiếu trong trần gian qua sự hiệp nhất giữa những con người. Lòng Thương Xót Chúa toả sáng trong sự hoà giải giữa con người với nhau. Người cha trong dụ ngôn ra đón đưa con hoang đàng trở về, đã mời mọi người chia sẻ niềm vui của ông vì tìm lại được đứa con, nhưng trước tiên ông sẽ chẳng bao giờ bình an bao lâu đứa con trai đã mất nay lại tìm thấy chưa hoà giải được với người anh cả (x. Lc 15,22-24.28-32). Ngay cả đứa con mà tự cho là công chính cũng phải hiểu rằng, lòng trung thành ở trong nhà Cha chỉ trọn vẹn khi anh giao hoà với người anh em của mình. Không bao giờ người ta có thể trung tín với Chúa nếu người ta không trung tín với lòng thương xót của Người. Lòng trung thành của chúng ta chỉ là hình thức và đáng buồn nếu lòng trung thành ấy không chiêm ngưỡng trái tim của Cha và không bước theo Người để tiên ra ôm lấy mọi người anh em, mọi người chị em mà Người đang mong đợi, kiếm tìm, đón nhận với tình yêu vô tận.

Tất cả những lời nói và những dụ ngôn của Đức Ki-tô về lòng thương xót của Cha mời gọi chúng ta thi hành trách nhiệm hoà giải, hiệp nhất với những người anh chị em mình, những người mà Ngài yêu thương như Người vẫn yêu thương chúng ta. Sự giao hoà là đòi hỏi duy nhất của lòng thương xót, là “cái giá” duy nhất của hồng ân vô biên của Cha.

"Xin tha nợ cho chúng con như chúng con cũng tha cho kẻ có nợ với chúng con", Chúa Giê-su dạy chúng ta cầu nguyện trong lời kinh Lạy Cha (Mt 6,12).

"Hỡi đầy tớ xấu xa, ta đã tha cho ngươi tất cả món nợ vì ngươi đã van xin ta. Chẳng phải ngươi cũng thương xót người anh em ngươi, như ta đã thương xót ngươi hay sao?" (Mt 18,32-33)

"Anh em hãy có lòng xót thương, như Cha anh em là Đấng xót thương" (Lc 6,36).

Lòng thương xót tha nợ cho anh em là trách nhiệm lớn nhất của Ki-tô hữu, một trách nhiệm vô cùng to lớn đối với tình yêu của Cha, được thể hiện trong Chúa Con, Đấng đã chết và sống lại vì chúng ta và trong ân sủng của Thần Khí Bảo Trợ, Đấng thanh tẩy, canh tân và ban sự sống cho con tim tội lỗi chúng ta. Thương xót như Cha, chủ đề chính của Năm Thánh, là nhiệm vụ duy nhất của người Ki-tô hữu, là sứ mạng duy nhất, là ơn gọi duy nhất mà sự tự do của chúng ta được mời gọi để đáp lời xin vâng trong mọi cuộc gặp gỡ và trong mọi hoàn cảnh. Tất cả những điều khác chỉ là hệ quả, tất cả những điều còn lại không là gì khác hơn ân sủng được phát xuất và toả sáng từ chính nguồn mạch này. Thương xót người khác như Thiên Chúa thương xót chúng ta, đơn giản muốn nói rằng, hãy để cho ân sủng được ban cho chúng ta tiếp tục chảy tràn sang cho những người khác. Và ân sủng chúng ta càng trao ban, càng lãnh nhận; thì càng chuyển trao đến cho những người anh chị em chúng ta, càng đưa chúng ta đến gần Cha.

“Cửa thánh” của đan viện

Có lẽ thường thì chúng ta quên rằng dân thân nền tảng mà thánh Biển Đức đòi hỏi chúng ta để sống ơn gọi của mình chính là lòng thương xót có sức hoà giải các thành viên trong cộng đoàn. Tu luật bắt đầu với hình ảnh cánh cửa đan viện mở ra để đưa con hoang đàng có thể trở về nhà Cha nhân lành: “Con ơi, hãy lắng nghe lời thầy dạy, ghé tai lòng con mà thuận tình đón nhận lời cha hiền khuyên nhủ và thực hiện cho bằng được, để nhờ gắng công vâng phục, con trở về với Đấng con đã xa lìa vì uon lười bất tuân” (TL, Lời mở đầu. 1-2)

Bước vào đan viện, giống như khi gia nhập Giáo Hội qua bí tích Thanh Tẩy, chúng ta tìm về lại nhà Cha, Đấng đón nhận chúng ta với niềm vui vô tận, tha thứ cho chúng ta tất cả mọi lỗi lầm và hoàn lại cho chúng ta hồng ân được là con cái của Thiên Chúa trong Đức Ki-tô, trong Chúa Thánh thần. Bước vào nhà Cha, chúng ta có những người anh chị em ở bên cạnh mình và cùng sống một kinh nghiệm như chúng ta. Với họ, chúng ta được mời gọi lên đường để trở nên hoàn thiện trong sự thương xót giống như Cha. Cuộc hành trình đôi khi rất khó khăn vì nó đòi hỏi chúng ta sống trong sự khiêm nhường, giải trừ dần dần vũ khí kiêu căng, cơn khát quyền lực và ước muốn khẳng định chính mình. Nguồn sức mạnh nuôi dưỡng chúng ta trên hành trình này là niềm hy vọng mà ta kín múc từ Thiên Chúa, lòng thương xót được van nài từ chính những khốn cùng của chúng ta và của anh chị em của chúng ta.

Vì thế, trong bản liệt kê của Tu luật chương 4, thánh Biển Đức đã đặt niềm tín thác vô hạn vào lòng thương xót ở đỉnh cao của những khí cụ thánh hoá: “không bao giờ thất vọng về lòng thương xót của Thiên Chúa” (Tl 4,74). Điều này được đặt ngay sau lời đề nghị “giao hoà (*in pacem redire*) trước khi mặt trời lặn với người có điều bất bình với mình” (4,73). Niềm tín thác vào lòng thương xót của Thiên Chúa dưỡng nuôi lòng thương xót của chúng ta đối với nhau, vì vậy mà sự giao hoà của chúng ta không được đặt ra những giới hạn vì khả năng giao hoà ấy có nguồn mạch bất khả vơi cạn trong tình yêu thương của Thiên Chúa.

Đây chính là dân thân cốt yếu của mỗi Ki-tô hữu, và đặc biệt của mỗi đan sĩ nam nữ trong cộng đoàn của mình. Dân thân mang chiều kích truyền giáo vì nó làm cho các cộng đoàn của chúng ta trở nên dấu chỉ và khí cụ về phép lạ hoà giải, phép lạ vĩ đại mà Cha giàu lòng thương xót thực hiện trong thế giới nhân loại hôm nay cách cấp bách hơn bao giờ hết.

Không lấy gì quý hơn lòng thương xót

Dưới ánh sáng này, mỗi cộng đoàn phải nhìn lại cách sống của mình, cách sống chung và những dụng cụ mà Tu luật cũng như các linh phụ, linh mẫu Xi-tô cung cấp cho chúng ta để chiêm niệm và sống lòng Thương Xót Chúa. Tôi ước mong năm nay sẽ giúp chúng ta cách đặc biệt về điểm này. Năm thánh là dịp thuận tiện để canh tân sự tập trung của chúng ta vào điều thiết yếu mà nhờ đó chúng ta được thánh hiến, chúng ta hãy “chạy tịnh” một chút những lo lắng và bận tâm đang chiếm nhiều chỗ trong trái tim mình, cũng như chiếm nhiều thời gian của mình: những điều không là thiết yếu đối với chúng ta, đối với cộng đoàn chúng ta, đối với Giáo Hội và đối với thế giới.

Sự hoán cải đích thực hệ tại ở chỗ chúng ta tập chú vào điều thật sự cứu độ chúng ta. Điều gì có thể cứu độ chúng ta nếu đó không phải là lòng thương xót của Đức Ki-tô, Đấng giao hoà chúng ta với Cha, với những người khác, với chính chúng ta, với tất cả các thụ tạo, với tất cả thực tại? Các cộng đoàn và những Bề Trên thường quá lo lắng giải quyết các vấn đề, dĩ nhiên là thiết thực, nhưng không phải ưu tiên. Với năm thánh này, Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi chúng ta hãy đặt việc đón nhận và làm chứng cho lòng Thương Xót của Chúa, vào trung tâm sự chú ý cũng như trung tâm sự hoán cải và dẫn thân truyền giáo của chúng ta - "Thương xót như Cha" – và chính điều này đưa chúng ta trở về với trọng tâm đặc sủng của thánh Biển Đức, của thánh Bê-na-đô, của thánh nữ Gertrude, của tất cả các vị thánh mà chúng ta là những con cái và những người thừa kế của các ngài. Năm thánh mời gọi chúng ta về với cái cốt lõi của ơn gọi chúng ta, nghĩa là về với nguồn suối niềm vui vốn không thể là gì khác hơn niềm vui của Cha, Đấng tha thứ và hiệp nhất tất cả các con cái Người.

Đây chính là niềm vui Giáng Sinh, vì Chúa Giê-su giáng sinh cũng chỉ vì điều ấy, và cũng vì thế mà Ngài đã sống, chết và phục sinh. Chúng ta cùng nhau xin Đức Maria, “Mẹ của Lòng Xót Thương”, như mỗi tối chúng ta vẫn khấn nài trong kinh *Salve Regina*, ban cho chúng ta niềm vui hoà giải với nhau và với tất cả trong Lòng Chúa Thương Xót, và đây cũng là lời cầu chúc Giáng sinh của tôi xin gửi đến tất cả trong Năm thánh này!

Thân ái,



Fr. Mauro-Giuseppe Lepori
Viện phụ cả dòng Xi-tô